

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ CAO ATP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ CAO ATP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ATP EQUIPMENT HIGH TECH JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109533655

3. Ngày thành lập: 26/02/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 69, Ngõ 2/12 Đường Phương Canh, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0934687327

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ bán buôn động vật sống bị cấm)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: + Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; + Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: + Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; + Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
16.	Bán buôn tổng hợp	4690
17.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
18.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
20.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
21.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
22.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
23.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
28.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
29.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
30.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764

31.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ súng đạn loại dùng để đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí; bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4773
32.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
33.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
36.	Bốc xếp hàng hóa	5224
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ hoạt động hàng không)	5229
39.	Quảng cáo	7310
40.	In ấn	1811
41.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
42.	Cho thuê xe có động cơ	7710
43.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
44.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: + Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; + Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772(Chính)
45.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
47.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức hợp báo)	8230
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các loại mặt hàng công ty kinh doanh	8299
49.	Xây dựng nhà để ở	4101
50.	Xây dựng nhà không để ở	4102
51.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
52.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
53.	Xây dựng công trình điện	4221
54.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
55.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
56.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

57.	Xây dựng công trình thủy	4291
58.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
59.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
61.	Phá dỡ	4311
62.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
63.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
64.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
65.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
66.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
67.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
68.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định	4929
69.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
70.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
71.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
72.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: + Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai; + Sản xuất đồ uống không cồn	1104
73.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
74.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: + Sản xuất mỹ phẩm + Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh; + Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu.	2023
75.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029

76.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất hoá dược và dược liệu	2100
77.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
78.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
79.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
80.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa.	3250
81.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
82.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
83.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
84.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
85.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
86.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
87.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ Hoạt động pháp luật, Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế)	7020
88.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ tìm kiếm và cung cấp thông tin trong lĩnh vực kinh tế, dân sự . - Dịch vụ tư vấn và cung cấp thông tin trong lĩnh vực Hôn nhân và Gia đình . - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí. (Không bao gồm dịch vụ môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài, tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, dịch vụ điều tra và trừ thông tin Nhà nước cấm)	6399

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HỒ HỮU PHI	Số nhà 61, Tổ 5B, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	33,333	001074026437	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	33,333		
2	TRỊNH HOÀNG AN	Số 107, TT Văn Công, Tổ 27, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	33,333	025075000498	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	33,333		

3	TRẦN TRUNG	P304-C4 Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	33,333	012196564
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	33,333	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HỒ HỮU PHI

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 13/12/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001074026437

Ngày cấp: 30/12/2020

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 61, Tổ 5B, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 128 Phố Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội